Ký bởi TRUNG TÂM THÔNG TIN - CÔNG BÁO
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
lục số 179

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở, ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ, ĐẤT CƠ SỞ SẢN XUẤT PHI NÔNG NGHIỆP THUỘC ĐỊA BÀN XÃ HỢP LÝ

(Kèm theo Nghị quyết số: 85 /NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: 1.000 đồng/m²

STT	Tên đường, phố	Đoạn đường		Giá đất ở			Giá đất thương mại, dịch vụ			Giá đất cơ sở sản xuất PNN			Điểm đầu		Điểm cuối	
		Từ	Đến	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa
1	Đường Quốc lộ 2C đi Tuyên Quang	Thuộc địa phận xã Quang Sơn cũ		2.200	1.100	600	1.600	800	500	1.200	600	400	Tờ bản đồ 34	8	Tờ bản đồ 62	419
		Đất hai bên đường từ địa phận xã Hợp Lý cũ		3.300	1.700	600	2.900	1.500	500	2.200	1.100	400	Tờ 13	16	Tờ 44	595
2	Đường Ngọc Mỹ, Quang Sơn (từ đường tỉnh 307 đến QL2C)	Thuộc xã Quang Sơn cũ		1.650	900	600	1.200	700	500	900	500	400	Tờ bản đồ 71	6	Tờ bản đồ 62	110
		Thuộc xã Ngọc Mỹ cũ		2.200	1.100	600	1.700	900	500	1.200	600	400	Tờ bản đồ 29	122	Tờ 70	295
3	Đất ở 2 bên đường đoạn đường từ Quốc lộ 2C đi cầu Yên Dương huyện Tam Đảo cũ - thuộc xã Hợp Lý	Từ QL 2C đi cầu Yên Dương, huyện Tam Đảo cũ		1.650	800	600	1.000	600	500	800	500	400	Tờ 32	577	22	48
4	Đất khu dân cư hai bên đường liên xã, đường huyện lộ còn lại tại xã Quang Sơn cũ			1.100	800	600	800	600	500	600	500	400				
5	Đất khu dân cư hai bên đường liên xã, đường huyện lộ còn lại tại xã Hợp Lý cũ			1.100	800	600	800	600	500	600	500	400				
6	Đất khu dân cư hai bên đường liên xã, đường huyện lộ còn lại tại xã Ngọc Mỹ cũ			1.100	800	600	800	600	500	600	500	400				
7	Khu đấu giá Đồng Bóng Xanh thôn Ba Trung, xã Quang Sơn cũ	Tiếp giáp khu dân cư 2 bên đường liên xã		3.300			2.000			1.700			Tờ bản đồ 60	567	Tờ 61	337
		Các tuyến đường nội khu đấu giá		2.200			1.300			1.100			Tờ bản đồ 60	562	Tờ 61	108
8	Khu đấu giá Đồng Bãi 2, xã Hợp Lý	Tiếp giáp đường đường QL 2C		22.000			13.200			11.000						
		Tiếp giáp đường nội khu đấu giá		11.000			6.600			5.500						
9	Khu đất dịch vụ, giãn dân và đấu giá QSDĐ tại khu Đồng Bãi, Gốc Sữa thôn Phú Cường, xã Hợp Lý			11.000			6.600			5.500						
10	Khu đấu giá Đồng Danh, xã Ngọc Mỹ cũ			4.180			2.500			2.100			Tờ bản đồ 27	191; 265	Tờ bản đồ 28	650; 81
11	Khu tái định cư thôn Văn Trưng, xã Ngọc Mỹ cũ			3.850			2.300			1.900			Tờ bản đồ 29	18	Tờ bản đồ 29	Thửa đất số 9
12	Khu đấu giá Đồng Vêu, xã Ngọc Mỹ cũ	Tiếp giáp khu dân cư 2 bên đường liên xã đi Vân Trục cũ		8.800			5.300			4.400			Tờ bản đồ 63 (NM)	122	Tờ bản đồ 64 (NM)	32
		Các tuyến đường nội khu đấu giá		6.600			4.000			3.300						
		Tiếp giáp đường Tây Thiên - Tam Sơn		11.000			6.600			5.500			Tờ bản đồ 64 (NM)	346	Tờ bản đồ 64 (NM)	168
13	Hạ tầng khu đất tái định cư phục vụ dự án ĐTXD đường dây 500kv Lào Cai – Vĩnh Yên tại khu Đồng Vêu, thôn Ngọc, xã Hợp Lý, tỉnh Phú Thọ			3.300												
14	Đường liên thôn	Từ Hồ Trại Diễn đi qua Thôn Cương, thôn Tân Cương đến Trường Tiểu Học Ngọc Mỹ A		1.650	800	600	1.000	600	500	800	500	400	Tờ bản đồ 56 (QS)	465	Tờ bản đồ 37 (NM)	184
		Từ Núi Kháo Con đi qua Thôn Cầu Giát, Thôn Thọ Linh đến QL2C		1.650	800	600	1.000	600	500	800	500	400	Tờ bản đồ 71 (QS)	8	Tờ bản đồ 64	32
		từ trụ sở UBND-HĐND xã Hợp Lý (đường Ngọc Mỹ, Quang Sơn) đi qua thôn Quế Miêng, thôn Độc Lập đến QL2C		1.650	800	600	1.000	600	500	800	500	400	Tờ bản đồ 48 (QS)	476	Tờ bản đồ 64	32
15	Đường liên xã	Từ Đường Ngọc Mỹ Quang Sơn đi Hồ Vân Trục		1.100	800	600	800	600	500	600	500	400	Tờ bản đồ 64 (NM)	530	Tờ bản đồ 63 (NM)	168
16	Đường Tây Thiên - Tam Sơn	Thuộc Địa phận xã Hợp Lý mới		6.600	4.400	2.000	4.000	2.700	1.200	3.300	2.200	1.000	Tờ bản đồ 64 (NM)	445	Tờ bản đồ 64	32
17	Khu tái định cư Đồng Vêu, xã Ngọc Mỹ	Tiếp giáp với đường liên xã - từ đường Ngọc Mỹ Quang Sơn đi Hồ Vân Trục		3.300	2.200	900										